

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ đợt 2 năm 2020

Thực hiện kế hoạch đào tạo năm học 2020, Học viện Chính trị khu vực IV thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ đợt 2 năm 2020 như sau:

1. Chuyên ngành tuyển sinh

- Chính trị học;
- Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật;
- Chính sách công;
- Kinh tế chính trị;
- Văn hóa học.

2. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy không tập trung
- Thời gian đào tạo: 24 tháng
- Địa điểm đào tạo: Học viện Chính trị khu vực IV

3. Thời gian học bổ sung kiến thức và thi tuyển cao học

- Thời gian học bổ sung kiến thức: dự kiến vào cuối tháng 9 năm 2020
- Thời gian thi tuyển cao học: Dự kiến cuối tháng 10 năm 2020

4. Môn thi tuyển:

- Thi tuyển 03 môn: Cơ sở, cơ bản, ngoại ngữ (*xem phụ lục I*)

- Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Học viện thuộc một trong các đối tượng sau được miễn thi ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được Ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một trong 09 cơ sở đào tạo được Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh công nhận (*xem phụ lục II*).

5. Điều kiện dự thi

Người dự thi phải có các điều kiện sau đây:



- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cử đi học.

- Đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành gần và khác với chuyên ngành dự thi phải có chứng chỉ bổ sung kiến thức do Học viện cấp trước khi dự thi (*Phụ lục III*).

- Người có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận.

- Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc xác nhận.

- Có đủ sức khỏe để học tập.

- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Học viện.

* *Lưu ý về kinh nghiệm công tác chuyên môn:*

- Người có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành đúng và phù hợp: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành gần: ít nhất 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dự thi.

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

6.1. Đối tượng ưu tiên:

a) Người có thời gian công tác liên tục 2 năm trở lên (*tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi*) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan tổ chức có thẩm quyền.

b) Thương binh, người được hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy hiện hành;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

6.2. Chính sách ưu tiên:

- Hoàn thành khóa học, học viên có đủ điều kiện sẽ được tham dự khóa học Hoàn chỉnh chương trình Cao cấp lý luận chính trị của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hiện hành.

7. Hồ sơ dự thi

Người dự thi tuyển phải nộp hồ sơ có đầy đủ các giấy tờ theo quy định được in ở túi hồ sơ do Học viện phát hành, gồm có:

- (1) Đơn xin đăng ký dự thi (theo mẫu của Học viện).
- (2) Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; chứng chỉ bổ sung kiến thức (nếu có).
- (3) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý cán bộ (theo mẫu 2C/TW).
- (4) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập của cơ sở y tế.
- (5) Bản sao có công chứng một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất gồm: quyết định tuyển dụng, hợp đồng lao động dài hạn, quyết định bổ nhiệm, quyết định tăng lương gần nhất.
- (6) Bản sao có công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có)
- (7) 03 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ và số điện thoại của người dự tuyển.
- (8) 02 ảnh 3x4 chụp trong năm 2020.

8. Phát hành và nhận hồ sơ

- Phát hành hồ sơ: Ban Quản lý đào tạo, Học viện Chính trị khu vực IV, Số 06 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến hết ngày **20 tháng 9 năm 2020**.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Ban Quản lý đào tạo, Học viện Chính trị khu vực IV, Số 06 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Sau khi xét duyệt hồ sơ, Học viện sẽ thông báo cụ thể kế hoạch học bổ sung kiến thức, ôn tập, thi tuyển đến từng thí sinh (Hồ sơ không hoàn trả lại sau khi nộp)

- Thông tin chi tiết:

Website: www.hcma4.vn


ĐT: 02923.889822; 0941.611.799 (Đ/c Nghiêm)

Email: bandaotaohv4@gmail.com

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy/Thành ủy các tỉnh/thành phố;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy/Thành ủy;
- Sở Nội vụ các tỉnh/thành phố;
- Các Trường Chính trị tỉnh/thành phố;
- Các Trường Đại học;
- Lưu: VT, Ban QLĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Dũng



Danh mục các môn thi tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ năm 2020

Stt	Tên chuyên ngành	Môn cơ bản	Môn cơ sở	Ngoại ngữ
1	Kinh tế chính trị	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Anh văn (cấp độ A2 khung Châu Âu)
2	Chính trị học	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử tư tưởng chính trị	
3	Chính sách công	Triết học Mác - Lênin	Chính sách công	
4	Văn hóa học	Triết học Mác - Lênin	Lý luận văn hóa và đường lối văn hóa của Đảng	
5	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Triết học Mác - Lênin	Lý luận chung về nhà nước và pháp luật	



PHỤ LỤC II

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHUNG CHỈ NGOẠI NGỮ
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM
ĐƯỢC GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH CÔNG NHẬN**

STT	TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO
1	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
5	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh
6	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
7	Trường Đại học Hà Nội
8	Trường Đại học Thái Nguyên
9	Trường Đại học Cần Thơ



PHỤ LỤC III

Danh mục các chuyên ngành đúng, phù hợp và các chuyên ngành gần với chuyên ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2020

Nhóm chuyên ngành	Tên chuyên ngành	Các học phần bổ sung
Chuyên ngành Kinh tế chính trị (Mã số: 60310102)		
Chuyên ngành đúng, phù hợp	Kinh tế chính trị; Giáo dục chính trị (Chuyên ban Kinh tế chính trị); Cử nhân chính trị	Không
Các chuyên ngành gần	- Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành “Kinh tế học”*; “Khoa học Chính trị”* - Giáo dục chính trị; Quản lý nhà nước; Quản lý xã hội; Hành chính công; Chính sách công; - Cử nhân kinh tế, Quản lý kinh tế; Các ngành thuộc nhóm kinh doanh và quản lý; Luật kinh tế; Luật thương mại	1. Kinh tế chính trị về chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh (30 tiết). 2. Kinh tế chính trị về chủ nghĩa tư bản độc quyền (30 tiết). 3. Kinh tế chính trị về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (30 tiết). 4. Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh (30 tiết).
Chuyên ngành Chính trị học (Mã số: 60310201)		
Chuyên ngành đúng, phù hợp	Chính trị học, Giáo dục chính trị, Cử nhân chính trị	Không
Các chuyên ngành gần	- Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành “Khoa học chính trị” * - Triết học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Hành chính học, Quản lý công, Chính sách công, Giáo dục công dân, Quản lý xã hội, Quản lý nhà nước, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Công tác tư tưởng, các chuyên ngành Luật, Xã hội học.	1. Lịch sử tư tưởng chính trị (45 tiết) 2. Chính trị học đại cương (45 tiết) 3. Thể chế chính trị thế giới đương đại (45 tiết) 4. Chính trị học Việt Nam (45 tiết)
Chuyên ngành Văn hóa học (Mã số: 60310604)		
Chuyên ngành đúng, phù hợp	Văn hóa học, Quản lý văn hóa, Các chuyên ngành của các trường đại học Văn hóa, Triết học, Ngữ Văn, Lý luận nghệ thuật, Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam	Không
Chuyên ngành	- Các chuyên ngành khác thuộc nhóm: “Khoa học giáo dục”, “Nghệ	1. Văn hóa học đại cương (30 tiết)

gần	thuật”, “Nhân văn”, “Khoa học chính trị”, “Xã hội học và Nhân học”, “Tâm lý học”, “Khu vực học và văn hóa học”, “Báo chí và truyền thông” * - Quản lý xã hội, Hành chính học, Giáo dục chính trị, Cử nhân chính trị, Giáo dục công dân	2. Văn hóa dân gian (30 tiết) 3. Toàn cầu hóa và văn hóa Việt Nam (30 tiết) 4. Đường lối, chính sách văn hóa (30 tiết)
Chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật (Mã số: 60380101)		
Chuyên ngành đúng, phù hợp	Các chuyên ngành luật; các chuyên ngành thuộc nhóm ngành "An ninh và trật tự xã hội"*,	Không
Các chuyên ngành gần	- Hành chính học; Quản lý nhà nước; Chính sách công; Quản lý công; Quản lý tổ chức và nhân sự; Chính trị học; Thanh tra; Kiểm sát; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước... - Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành Quân sự, gồm: Chỉ huy - tham mưu lục quân; Chỉ huy tham mưu pháo binh; Chỉ huy tham mưu đặc công; Chỉ huy - tham mưu không quân; Tinh báo quân sự; Xây dựng Đảng, xây dựng quân đội về chính trị; Hậu cần quân sự.	1. Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới (30 tiết). 2. Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam (30 tiết). 3. Các học thuyết về nhà nước và pháp luật (30 tiết). 4. Lý luận về nhà nước pháp quyền và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (30 tiết).
Chuyên ngành Chính sách công (Mã số: 60340402)		
Chuyên ngành đúng, phù hợp	Chính sách công	Không
Các chuyên ngành gần	- Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành “Quản trị - Quản lý”* - Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính - ngân hàng; Bảo hiểm; Kế toán; Kiểm toán - Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Chính trị học; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Xã hội học.	1. Khoa học quản lý (45 tiết) 2. Kinh tế phát triển (45 tiết) 3. Nhập môn Chính sách công (30 tiết) 4. Nhập môn Lãnh đạo học (30 tiết)
Chuyên ngành khác	Các chuyên ngành khác có ít nhất 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dự thi	Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, cần học thêm 02 học phần sau đây: 1. Kinh tế vĩ mô (30 tiết) 2. Tâm lý học lãnh đạo, quản lý (30 tiết)

* Các nhóm ngành xem tại Danh mục giáo dục, đào tạo Việt Nam cấp III và danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.